TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 15 tháng 02 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST- HN&GĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lò Thị T**; sinh năm 1993; địa chỉ: Bản H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Quàng Văn K**; sinh năm 1992; địa chỉ: H, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 02 năm 2024, người yêu cầu gồm chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K đã thỏa thuận được như sau.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K kết hôn ngày 03/11/2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên, kết hôn trên tinh thần tự nguyện; như vậy xác định hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp cuộc sống không có tiếng nói chung, hay xảy ra cãi nhau. Anh chị nhiều lần tự hòa giải với nhau nhưng chỉ được một thời gian ngắn, lại bất đồng quan điểm, nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đến ngày 07/02/2024, Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo đã tiến hành hòa giải nhưng không

thể đoản tụ. Xét thấy việc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K có 02 người con chung, cháu Quàng Minh V sinh ngày 26/8/2015 và cháu Quàng Nhật A sinh ngày 03/11/2018. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Quàng Minh V sinh ngày 26/8/2015 cho chị Lò Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên và có khả năng lao động; giao cháu Quàng Nhật A sinh ngày 03/11/2018 cho anh Quàng Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Không có.

[4] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn lệ phí; xét thấy đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Lò Thị T, anh Quàng Văn K là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lò Thị T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quàng Minh V sinh ngày 26/8/2015 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động; anh Quàng Văn K có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Quàng Nhật A sinh ngày 03/11/2018 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị T và anh Quàng Văn K được miễn nộp lệ phí

dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương